

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẠCH THÔNG
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 13/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Triệu Thị Hiến** và ông **Hoàng Viết Diện**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lý Sinh Hà** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Bàn Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/HSST, ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày ...1994 tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã B, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: 03. Ngày 08/12/2022 bị Công an xã B, huyện Chợ Đồn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hình thức: Cảnh cáo. Ngày 22/12/2022 bị Công an xã B, huyện Chợ Đồn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, phạt tiền: 1.500.000 đồng. Ngày 07/02/2023 bị UBND xã B, huyện Chợ Đồn áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2023 đến ngày 10/11/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 35 phút, ngày 07/11/2023 tại thôn N, xã Q, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Công an xã Q tiến hành kiểm tra hành chính và bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma

túy. Thu giữ 01 (một) gói nhỏ có đặc điểm được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng, kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng của chất ma túy, loại Heroine. Sau khi thử phản ứng tổ công tác gói lại như ban đầu và niêm phong trong phong bì bì ký hiệu “H” (Tiến hành cân xác định khối lượng được là 0,13 gam, niêm phong 0,13 gam chất màu trắng nghi là ma túy vào phong bì ký hiệu “GD” gửi giám định).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/11/2023 tại cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, H gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 đến 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện người này rủ H về nhà ăn cơm, H đồng ý. Sau đó người đàn ông này điều khiển xe mô tô chở H đi về hướng xã Q, huyện Bạch Thông, trên đường đi người đàn ông hỏi H ở nhà có chơi cờ gì không, ý là có sử dụng ma túy không. Huân trả lời thỉnh thoảng chơi. Người đàn ông hỏi H có tiền không đưa cho 100.000 đồng để đi mua ma túy, H trả lời có và đưa cho người đàn ông một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Khi đi đến khu vực xã Q, huyện Bạch Thông, người đàn ông bảo H xuống xe đợi để đi mua ma túy rồi điều khiển xe đi được khoảng 05 phút sau thì quay lại đưa cho Huân một gói nhỏ ma túy. H cầm lấy rồi cất vào túi quần trước bên phải đang mặc, người đàn ông tiếp tục chở H đến một quán tạp hóa thuộc thôn N, xã Q thì dừng xe bảo H xuống mua nước, còn người đàn ông đó đi mua xi lanh về sử dụng ma túy. H xuống xe chưa kịp mua nước thì bị Tổ công tác công an xã Q yêu cầu kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra H tự giác giao nộp gói nhỏ ma túy vừa mua được cho tổ công tác. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 (một) gói nhỏ chất màu trắng, H khai là ma túy có khối lượng là 0,13 gam (Không phải một ba gam).

Tại Kết luận giám định số: 357/KL-KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng là 0,13g (Không phải một ba gam).

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSBT ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)....

c) Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07/11/2023 đến ngày 10/11/2023.

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu “T203” bên trong có 0,09 gam (Không phải không chín gam) mẫu chất gửi giám định bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả lại; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “H”;

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố, không có tranh luận và nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Hồi 17 giờ 35 phút ngày 07/11/2023 tại thôn N, xã Q, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn H đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp 0,13 gam (Không phải một ba gam) chất ma túy (loại Heroine). Mục đích Nguyễn Văn H

tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ cho nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu (3 tiền sự). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai do một người đàn ông không quen biết mua hộ ngày 07/11/2023, nhưng do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở đề điều tra xác minh.

[5]. Về vật chứng: Các vật chứng cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy, gồm: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu “T203” bên trong có 0,09 gam (Không phải không chín gam) mẫu chất gửi giám định **bao gói cũ**, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả lại; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “H”;

[6]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản, không có thu nhập ổn định, đồng thời là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên áp dụng hình phạt bổ sung không khả thi, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Các Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, nên bị cáo đủ điều kiện được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: 16 (Mười sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 07/11/2023 đến ngày 10/11/2023.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong ký hiệu “T203” bên trong có 0,09 gam (Không phải không chín gam) mẫu chất gửi giám định **bao gói cũ, phong bì niêm** phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả lại; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng cùng phong bì niêm phong ban đầu kí hiệu “H”;

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 31/01/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông)

* Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Các Điều 12, 14, 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND H.Bạch Thông 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Bạch Thông 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu HSPA, lưu trữ ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Thị Hiến + Hoàng Việt Điện

Ma Thị Nguyên